

thanh tâm tuyỀn
THƠ Ở ĐÂU XA



Thanh Tâm TuyỀn

Thơ Ở Đâu Xa

Long Giao (1975-1976)

1. Ngày đến Long Giao

Tinh mơ xe đến Long Giao
Đón người đám cỏ tranh cao ven đường
Ngừng trông núi khuất mờ sương
Mây bay tắt tưởi, mưa rong tàn ngần
Tiêu điêu ngoèo ngác trại quân
Ngỗn ngang chiến cụ trận tàn bày phơi
Đất bùn đỏ bết chân người
Xanh um bờ bụi, tả tơi lũy đồn
Nhà trống trải, vách gió ruồng
Vắng tanh thô lộ tình suông lạ lùng
Rắn trơ nền nhớp ngả lưng
Hé trời manh mύm rách bươm khói đùa

2. Thức sớm

Ngày chưa thức hồi kẽng
Mờ bạc trăng hạ tuần
Giông đầu hôm khuya lắng
Gợn heo hút phân vân
Đứng ngây trời tối sũng
Ngóng tiếng gà thôn gầm
Nghe xa rừng núi bửa
Lùa âm u xốn xang

3. Đêm thu ở lán 9 Long Giao

Giật mình tỉnh giấc
Bó gối trong mùng
Ai đâu mờ hoảng
Thét tiếng hãi hùng

Heo may rập rờn
Rung âm mái tôn
Núi rừng vây khuất
Lán khuya tối tăm
Vo ve muỗi mòng
Người nằm chen chúc

Lúc nhúc mặt đất
Tỏa ám khốn cùng

Đây đó ngủ thức
Trần trọc mông lung
Vách khe chuột rúc
Nỉ non dế trùng

Bóng đè ngập câm
Người vùng giãy dụa
Khủng khiếp ú ớ
Mê sảng thì thầm

Đêm dài thu phân
Vi vu lạnh nhạt
Hư thực bần thần
Cô đơn ai hát

Vắng lời đạm bạc
Điệu khúc thời xuân
Như xa như gần
Tình chung mộng biệt

Ngoài đêm trôi tí
Theo sao tàn vong
Theo gió mờ mịt
Ngày lên ngại ngùng

(1975 – 1988)

4. Xuân

Tặng B.G.

Vẫn thấy trong mơ đời trở giấc
Cỏ cây rủ quyến gió bông lông
Trời xanh trong vắt giếng nước ngọc
Đất hiền thở hương nắng thênh thang

(1976)

5. Thơ thuốc lào

Ngòi đây hút điếu thuốc lào
Gạt bên mày nỗi mày cau dạ phiền
Điếc thông đóm nỏ khói êm
Hút vào sẽ thấy đảo điên đất trời
Bạn tù ơi lửa châm mồi
Rít cho ròn rã mê tai cõi lòng
Ngậm hơi nếm vị phiêu bồng
Nhẹ thân lơ lửng hết mong cùng chờ
Kể chi vợ dại con thơ
Tính chi chuyện cửa chuyện nhà mai sau
Sá gì một cuộc bể dâu
Loay hoay chỉ tò bạc đầu mà thôi
Lại thêm trà đượm rót mồi
Long Giao còn thú tuyệt vời nào hơn

(1975)

◦

Yên Báí (1976-1977)

6. Bão

Tặng N.X.T.

Trận bão thổi tắt đám sao sáng mùa hè
Cuốn thốc tán loạn ký ức mỏi mè
Cuồng giông đêm đêm lay ngục mộng
Va chạm hồn độn những tối tăm

Áp tai xuống ngực em nghe ruồi chui nhịp trầm

7. Hải chè dưới trời mưa tháng 7

Mưa rối mắt đong đưa búp lá nõn
Thoáng lời tay tinh thức ngón tê mê
Nghe gần gũi sa đà trời tháng bảy
Gió xa xôi từ mạn lăng quên về

8. Trưa giao mùa trên đồi cọ

Gió sang mùa reo lộng đồi cọ
Rào rạt mướt xanh ngõ mưa lay
Nhìn nắng lóa trắng ngoài tàn lá
Cơn sốt tình rực rõ đắm say

9. Thơ làm khi đi nuôi cá

Cánh cổ trên vai thơ trong đầu
Trời chớm thu hạ mường tượng hồng au
Tung hê cổ vụn trên hồ vắng
Băm nát tình si đều nhịp dao

Lào Cai (1977-1978)

10. Trên đồi săn mùa đông

Trời thấp gió nhồn nháo
Tai ù buốt huyên náo
Chóng cuốc đứng sườn đồi
Đói, mệt, thở khò khạo

11. Trong tù

Trăng lạnh soi mái ngoài
Lênh đênh đâu chẳng thấy
Gió hú rợn núi đồi
Đêm sâu nín khắc khoải

12. Chủ nhật trời mưa

Chờ cơm ôm bụng lép đo giường
Muốn sang chơi bạn sợ người trông
Đỗ trận mưa giông trời tối sập
Buông sách ngồi lên ngó trống không

13. Sinh nhật trong tù

Vợ con không ở gần
Bạn bè xa tất cả
Cùng đôi bạn tù thân
Uống trà ăn “bánh đá”
Trời có mấy độ xuân
Đất bao nhiêu miền lạ
Chưa ngày tiệc tràn gian
Hồn rung xanh búp lá
◦

14. Bài nhớ thi sĩ

*Tặng già Ung
Gửi M.T.*

Sáng nay thức giấc trong nhà giam
Anh nhớ những câu thơ viết thời trẻ

Bừng cháy trong lòng anh bấy lâu u ám quạnh quẽ
Ánh lửa mênh mang buồn tình đầu

Mưa bụi rì rào
Gió náo nức mù tối

Trễ muộn mùa xuân trên miền cao
Đang lay thức rừng núi biên giới

Đã qua đã qua chuỗi ngày lạnh lẽo, anh tự nhủ

Cũng qua cơn khô cạn khác thường

Tắt theo ngọn nắng chon von mê hoặc đầu óc quái gở
Từng thiêu đốt anh trên đồi, theo vào đêm dập vùi anh đớn
đau

Từ lúc nào anh đứng trân trối cô đơn
Hôn ám trời sơ khai nhìn qua song cửa ngục

Hoang vu thơ hát lời lá cỏ heo hút
Dẫn anh về tận nẻo nguồn hùng đông lẩn lút
(Hùng đông Hùng đông ôi Hùng đông anh kêu khẽ cảm
động muốn khóc
Mai, Mai xa, Mai như hoa, Mai hoa. Mai về tình thơ hôm nay)

Em có hay kẻ tội đồ biệt xứ một buổi về ngang cổ quận
Xao xuyến ngây ngô hắn dò hỏi lớp bóng mờ tang ǎn

Đêm vây hãm lụn dần
Thủ thi mưa ru ngày khốn đốn

Em, soi bóng em hồn nhiên ngược lối thời gian
Lặng lẽ anh gầy lửa tinh mơ đầm ấm.

(Lào Cai 5/77,
Vĩnh Phú 1/78)

◦

Vĩnh Phú (1978 – 1982)
Tân Lập K 2 (1978 – 1980)

15. Chiều cuối năm qua xóm nghèo

Mưa bay lất phất gió căm căm
Đường lầy trơn nhà cửa tối tăm
Trốn đâu lũ trẻ mặt lem luốc
Co ro đứng xem tù qua thôn

Vác bó cuốc nặng bước乱象 choạng
Về trong xây sầm buổi tàn đông

Lạnh lẽo nhà ai không đèn lửa
Âm đạm lòng ta chiều cuối năm

16. Đêm đông ở k 2 Tân Lập

Tặng L.V.T.

Đêm lạnh nằm co quắp
Thân xương sầu trơ khắc
Bụng trống ruột ục sôi
Đêm hơi thở lay lắt

Hòa trong tiếng gió bắc
Suối chảy siết bồi hồi
Lẫn trong nỗi giá buốt
Thoáng rùng rợn xa xôi
Nhớ đã hơn năm trời
Tin nhà trông vắng bặt

Chốc đã ba đông rồi
Lưu đày trên đất Bắc
Còn qua bao cửa ngục?
Đây quê mình quê người?
Chốn nào về thân thiết?
Ngày nào được thảm thơ?

Trở mình trên ván chật
Ru dỗ giấc đơn chiếc
Rời mắt đốm mộng vời
Thương vợ con khôn nguôi

17. Thư gửi P.L.P. ở K 5

Thiếu bạn như đang thiếu thuốc lào
Đường gần nhưng cách trở biết bao
Mấy năm không gặp nhau rồi nhỉ?
Râu tóc long dong hẳn bạc phau?
“Đằng ấy” còn chẳng nét “tiều ngạo”?
“Tớ đây” vẫn một vẻ “tiêu dao”
Mong ngày hội ngộ nằm chung chiếu
Tán gẫu qua đêm như độ nào

18. Nhở cỏ Hương Nhu nhớ bạn

Tặng C.T.

Giữa ruộng hương nhu lùm tỏa rợp
Lắp mình ẩn kín bóng cô đơn
Bờ xa thấp thoáng người trò chuyện
Ké gần cành rậm rạp bông lớn
Nhớ bạn phiêu du trời xứ lạ
Mình hát mình nghe mãi điệu buồn

19. Chiều nắng hanh trên đồi Hương Nhu

Tuốt những chùm bông hạt già khô
Động nhánh cành lá úa xác xo
Hè thiêu đốt sót hoa nấm lửa
Chiều gió hanh soi mát im ngo

Mùi hương thoảng nồng hắc bắt nhớ
Mái tóc dày đầu thèm phơi hong
Đồi rực chiều nắng quái mê mệt
Đêm lạnh về thao thức theo trăng

20. Thơ tình trong tù

Vẫn em của thuở trăng nào
Đêm hôm nở đón chiêm bao xanh ngàn
Vẫn em tình của trăm năm
Đoan trang nét hạnh, thâm trầm đáng thơ
Vẫn em mối kết thiên thu
Vẫn em xoa dịu sâu tư cõi này.

21. Sinh nhật húy nhật

*Les morts de Lofoten sont moins morts que moi
Oswald L. de Milosz*

Giữa trưa mệt té xỉu trên đồi
Quanh mình vắng tiếng cuộc liên hồi
Đào huyệt chôn ư? Ôi chúng bạn
Cứ để yên xác tù nằm phơi

Nhìn xem gương mặt hắn thanh thản
Lặng nắng bừng say chợp ngủ vùi
Người mang cầm hâm đặng bêu riếu
Hắn “cũng dành xấp ngửa theo đời
Cho hết cuộc ham mê rồ dại”¹
Hắn tự chôn huyệt gió đáy trời.

22. Vang vang trời vào xuân

Mặt trời hồng như trăng
Thức lòng ta buổi sớm
Gió núi thổi rộn ràng
Gọi nghe biển dậy sóng

Chống cuốc đứng vững chân
Trên mảnh đất khốn khổ
Thở hít đến vô cùng
Mãi mê ngắm hồng rợ

Vang vang trời vào xuân
Ta bật kêu mừng rõ
Ôi bè bạn xa xăm
Tim ta cũng cháy đỏ
Rực tựa bóng trăng rằm

23. Ngã trên núi Việt Hồng Yên Bá khi đi lấy nứa

Tuột dốc té nhào trên hẻm núi
Chết điêng toàn thân trong giây lâu
Mưa rơi nhẹ hạt, mưa phơi phói

Chiều đang tàn hiu quạnh rừng sâu

Ngửa duỗi chân tay gói trên nứa
Ngó trời nhá nhem nghe mưa mau
Tưởng chừng thi thể đang thối rữa
Hồn viễn vông chẳng chút oán sầu

Mưa tung tấm lưới trăng dày khít
Làng xóm dưới núi ở phương nào?
Gió rét tái tê bó liệm chặt
Thiép lịm hồn quên băng sước đau

Dầm mình trong hạnh ngộ ẩn mật
Hoen nhòa mắt hứng giọt thiên thâu
Dò bước lối mờ nhắm ánh đuốc
Tiếng người lùng kiếm gọi dưới sâu

◦

Tân Lập K 5 (1980-1982)

24. Tháng mười cây rau lấp

Bước xuống ruộng bỏ hòn trên bờ
Chân dẫm bùn tay cấy thản thơ
Tháng mười sương giá trăng trời đất
Gió hớp hồn bay đỉnh núi mờ

25. Trưa, tù, bướm

Trưa cháy mắt lóa đồng đất rung
Chênh chao trong nắng tỏa bướm hoang
Ẩn hiện chὸn vὸn quanh tay cuốc
Đáp đậu lòng tay xòe ngửa im

26. Tắm suối ngày hè

Nước xoáy chảy siết nhào trên đá
Táp đầy xô hụt chân ngửa nghiêng
Kỳ cọ nhớp tanh ngày gớm ghiếc
Nhạo cười theo bọt sóng ngông cuồng

27. Chủ nhật lên núi kiêm củi

Một tay dao quắm, tay cầm gậy
Bò leo dốc đứng, thở mang tai
Lên cao trông xuống xanh rợp lũng
Lâng lâng lòng chẳng buồn nhớ ai

28. Trà, s้ม và tői

Ngồi xếp đầu hè
Uống chén trà sóm
Đợi kẽng lao động

Quanh mình chộn rộn
Trông trời nín khe

Trên giường tầng cao
Hớp cẩn trà đắng
Ngó đêm đắng đắng

Ngày không âm hao
Bập bềnh mưa nắng
Còn ai chiêm bao
Bỗng gặp ta về từ quên lãng?

29. Bão muộn

Trăn trở đêm chớp bể
Mệt thiếp lúc cuối đêm
Cuồng giông ùa điên đảo
Nước trút sập mông mênh

Ngủ giữa luồng bão
Hồn phách dập dènh

30. Gương mộng

Tặng P.K.T.

Trò tới bến sông
Trăng lõa vắng vặc
Ngâm mình giữa dòng
Lãnh cung đáy nước

Rót theo mênh mông
Trong suốt đáy khác
Trời cao hiện hoặc
Vô vàn lòng trăng

Lẻ góa nhan sắc
Đêm lặng gương tạc
Nhẹ thênh hình dung
Kỷ hà mộng lạc

(K 5. 80
R.G. 88)

31. Bài tặng họa sĩ

I. NẮNG TRONG VEO NGÀY ĐÔNG CUỐI NĂM

1.

Nắng trong veo ngày đông cuối năm
Vàng sũng thung lũng cầm hãm

Xanh,
xanh rừng rú lì lợm nghèo nàn
Vây bọc ghì riết ngày tháng
Bỗng sực tỉnh choáng thức dưới nắng

Đồng trải vàng diệp im lấp loáng
Đất cày lật bạc phếch tro cǎn
Đồi già trọc bừng hoảng vô vọng
Đá xám khuyết lở hủi mòn

Đứng,
đứng trần trụi cây chét đinh non
Dị dạng tự nhiên tượng trừu tượng
Triền rậm lục mê muội dốc đứng
Thoáng hút trời sụp ngã quạnh không

2.

Trở về dịu dàng điệu màu sắc
Vàng xa gọn gió rét hoang mang
Xanh thất thần xanh ngây hạnh phúc
Mặt tình nhân tươi rói kinh hoàng

Trên lối mòn sâu của tưởng tượng
Gió bay lả tả bóng hoàng hôn
Thanh thoát cơn say rũ tro mộng
Rừng đêm bật rực đắm cháy hồng

II. NGÀY XUÂN TRÊN ĐỒNG NÚA

Ô chào cô bé áo hồng
Chào cô buổi sáng đầu năm
Trên cánh đồng nhảm mắt ngày tháng
Cô xuất hiện cùng mùa xuân

Cô đi bừa với con trâu trắng
Trâu hiền thong thả bước ngoan
Ngày tẻ lạnh đìu hiu nhớ nắng
Áo màu đào ngồi ấm không gian

Vầng hồng di chuyển tỏa lung linh
Giác mơ trong trẻo của quãng im
Cô đẹp tựa lời thơ cổ
Mặc áo xuân đuổi trâu cười hồn nhiên

Chào tạm biệt cô bé áo hồng
Cũng chào con trâu trắng thong dong
Ngày vơi nhẹ thênh trăng mọc sớm

Ngõ nhạn lai hồng lạc cuối thôn

Trở về trại ngang qua vườn cam
Hoa rộ trắng thơm lừng đồng nội
Vẫn chập chờn sắc hồng trôi nổi
Ngọt ngào hương đắm đuối chiều tàn

32. Thơ tặng bạn đi cày

Người tù như đất tảng trì độn, hít hơi
Mắt đờ đẫn vô giác thiếu ngủ
Đêm qua trời trở rét khô sau những ngày nắng dữ
Đất hóa thạch cứng dày ải người

Người nghe tiếng thở phì phò của trâu
Tiếng tim dội ù tai, ngực nhói
Con vật đói và người cũng đói
Bước mộng du theo nắng lao đao

Hồi hôm trăng lạnh người thanh vắng
Đêm nay, và bao đêm nữa, người tù cũng sẽ thức trăng
Chong mắt dòm đêm rồi lối trăng muộn về
Bất thần ánh sáng tỏ lộ tịch mịch dội vang trầm thống

Bừng thoát cơn bả hoải người thúc lưỡi cày bước mau
Thở dồn hương loãng nhạt của đồng ruộng nhẵn nhục
- Luống cuối cùng, thật ngay. Luống tặng lời chính trực.
Soi bóng mắt nghênh, đen ướt màu bùn, hiền giả, người vỗ
về trâu
Trên những cánh đồng đất khôn dạn dày
Suốt mùa đông ác nghiệt bạo ngược
Trời đất tối tăm giá buốt địa cực
Vẫn lặng du kỳ ảo lời gió khuất mặt đêm trăng xanh bóng tù
khổ sai và trâu cày.

(11/81 – 4/88)

33. Ba bài sinh nhật con gái

1. TỪ NHỮNG Ý THƠ THẤP THOÁNG

Lững thững tôi về. Con gái tôi đón đợi ở cửa. Nó mặc áo bà ba trắng giống mẹ nó hồi xưa. Tươi cười đỡ chiếc cuốc trên vai tôi, lượm cọng rơm khô vướng trên nón, nó hỏi:

Chiều nay bố làm được những gì?

Hả? Bố làm được những gì? Để xem nào...

Tôi ra bộ nhíu mày.

Trước tiên bố rãy cỏ đồi sắn. Nắng chang chang đốt gáy và lưng bố, làm mắt bố quáng. Không sao. Hồi sau gió quạt dịu nắng. Bố nghe gió nhẹ hắt bên tai, quanh vành nón đội. Thoạt đầu bố tưởng nghe tiếng huýt gió miệng của con thường khi làm bếp. Bố sực nhớ ra tiếng gió vẫn lẩn quẩn đâu đây từ mùa đông qua. Bố lột nón cầm ở tay, ngó kiêm. Bố không thấy gì cũng không nghe gì nữa. Cái nón cứng ròn như bánh tráng nướng. Bố ngó lui những đồng cỏ rãy vun phia sau đã khô quắt xẹp lép. Thế là bố chống cuốc đứng nghỉ trong dáng một ông thi sĩ đứng giữa ruộng của ông bố đã được trông thấy hồi chưa có con. Ai vậy cà? Bố tự hỏi. Bố chịu thua sau khi đã loay hoay lục tung trí nhớ hết cả buổi. Rốt cuộc bố đã chẳng làm gì cả.

Ông thi sĩ? Con gái tôi hỏi: Ông thi sĩ làm gì bố? Ông ta ở đâu?

Con ngốc. Đừng hỏi. Đừng có ngắt lời. Ông thi sĩ làm gì? Làm gì nào? Ông ta chẳng làm gì cả, ông ta là thi sĩ. Ông ta ở đâu? Ở đâu xa. Không ai biết, bố cũng không biết. Không quan trọng.

Khi bố thả bước xuống đồi, đến gặp những đám gió, bố nhớ thấy bàn chân con không mang dép, tối lui trong nhà, bố nhớ chặng hôm qua là sinh nhật của con. Bố khụng mình, lầm bầm: Làm gì bây giờ? Tôi phải làm gì bây giờ đây? Tôi thật đáng bị nguyền rủa.

Không quan trọng. Con tôi nhái giọng tôi, nghiêm nghị. Có gì đâu bối. Đó toàn là sự thật. Con có huýt gió gọi bố ở nhà khi con nhớ bố đã nhiều. Con có tut dép, giẫm đất, nhảy chân sáo. Con cũng quên lửng hôm qua là sinh nhật con nên con đã không nhắc bối.

Trong các điều bối kể chỉ có ông thi sĩ là con không biết có thật hay không. Còn tất cả là thật, sự thật.

Ha, ha. Tôi bật cười to. Bố mày, con ngốc. Lắm mồm miệng. Sự thật. Bố đã nhẫn cắn rất nhiều sự thật, nên răng mới mẻ gãy long lở đây, như kẻ đói khát khốn nạn vồ chụp ngấu nghiến những mẫu săn hư thối sót trên đồng. Sự thật như rắn rết, chuột bọ, như rau cỏ, trái quả được ăn nuốt vội vàng bất chấp mọi phép tắc. Bố đã nhai nghiền, trệu trạo đau nhức mọi sự thật bắt gặp. Ha, cô mình ơi, ở đời có đủ thứ sự thật cũng như có đủ thứ hạnh phúc, cô hiểu không? Ông thi sĩ ở đâu xa... Mà thôi bỏ mấy chuyện ấy đi. Cũng không quan trọng.

Bố xuống suối tắm. Nước đầy, chảy đục. Mưa lớn trên nguồn đêm qua, hẳn vậy. Tắm xong bố ngồi tựa gốc cây, ngắm chiều đi sang bên kia núi. Bố thấy bố đã ở phía bên ấy. Trong đầu bố lặp đi lặp lại một câu nói của con ngày hôm qua, ngày hôm kia, (hay bữa nay, hay chỉ do bố bày đặt ngay lúc ấy). *Thực cà lùi. Thực cà lùi. Thực cà lùi...* Bố lại lầm bầm: Làm gì bây giờ? Tôi phải làm gì bây giờ đây? Tôi thật đáng nguyền rủa...

Nào có gì đâu bối. Sao bố lại khóc?

Bố mày. Tôi cười chảy nước mắt. Con ngốc. Bố mày chảy nước mắt thật ư? Hồi nào?

Thật chứ. Sự thật bối à.

Nó cười ròn tan, trong trẻo. Bàn tay chai sạn của tôi được nắm chặt, dắt đưa. Tôi thấy mình đứng giữa nhà. Chiếc áo cứng ngắc, loang lỗ mồ hôi, được cởi. Một chiếc áo mới nguyên vải sù sì quyện mùi nắng được mặc vào.

Tôi được ẵn ngồi trên chiếc ghế đầu, được ngắm nghía.

Chiều xẩm. Nhập nhoạng bóng mờ trong nhà. Mắt tôi như còn vướng quáng lóa ban trưa. Con gái tôi bỗng hiện loanh quanh như vệt sáng đi động trên nền vách đất đang tỏa mát.

Tẫu thuốc ngâm trễ bên mép, cắn giữ bằng mấy cái răng chưa đến nỗi, được bật quẹt châm. Tiếng ho sắc rũ rượi. Chiếc tẩu đã cháy được trả lại cho cái miệng móm.

Tôi hít dài, thổi phù khói vào con gái tôi. Khói loang trăng um, mùi khét cháy quen thuộc. Không trông thấy nó đâu nữa, tôi nói:

Con gái yêu của bố, hai mươi năm nữa...

Tôi ngưng ngang, lầm bầm:

Ha, những tình điên... Quả thật đáng nguyên rủa, phỉ nhão.

(Lào Cai 5/78)

Ghi chú:

- Cộng rơm vướng trên nón: thơ St. J. Perse
- Ông thi sĩ chống cuốc: R. Char.
- Rồi hai mươi năm nữa...

Câu mở “Tình điên” của Breton

- Ở đâu xa

Nguyên người quanh quất đâu xa
Cũng người một hội một thuyền đâu xa.
Nguyễn Du

2. SINH NHẬT THÚ CHÍN CỦA TH.

Chiều nay chú Th. mang cho bố miếng sữa đặc để chấm ăn bánh bột hấp. Bố đưa chú ra ngoài thềm ngồi.

Trên sân cỏn đọng vũng bùn nước do những trận mưa dầm tuẫn qua, tù từng nhóm xúm xít chia phần ăn. Chú Th. phân vân rụt rè lấy từ túi áo trao cho bố một phiến đá nhỏ “để anh gửi cho cháu Th.”. Chú đã nhắc bố đến ngày sinh của con.

Mặt đá tròn, chú lượm khi ở trên Sơn La, kỳ khu mài nhẵn, dùi lõi, chẳng biết để làm gì. Chú chẳng có ai để gửi tặng. Chú mang đưa bố để bố cho con. Đá đen có vân giống như màu đêm - những đêm nào trong thơ bố hứng lên huyền hoặc trong tiếng hát say của bác C. T. ngồi trước đàn, hát cho riêng mình bạn nghe, tiếng hát giữa hai người, bây giờ cũng đang hứng trên mặt đá.

Bố nói trong xách tay của bố cũng đã có một món quà cho con mang theo từ Long Giao. Đó là chiếc vòng đeo tay bằng nhôm vỏ đạn do chú Tr. khắc họa, chạm trổ. Vòng ghi tên con nguyên vẹn, vẽ hình một giàn nhạc. Bố cũng nói bố không biết làm gì để gửi làm quà cho con gái. Bố chỉ biết làm những bài thơ, và từ đây mỗi lần sinh nhật con bố sẽ làm một bài.

Ngày bố gặp lại con, con sẽ có chiếc vòng của chú Tr., phiến đá của chú Th., và những bài thơ của bố. Ngày nào bố con gặp lại nhau? Bao giờ con được đọc và đọc được những bài thơ này? Bố không thể biết.

Dù sao bố vẫn viết.

(31-5-79)

Cô sinh mùa hạ, ngày cuối tháng Năm, ở Thành phố miền núi.

Mùa hạ. Mùa hạ đó. Mùa ửng cỏ mướt. Như sóng dồi, biển gió động, thông rừng nô nức. Muốn bay biển. Nắng đùa nhảy, tuôn nhầu, luông tuồng, từ núi thăm rủ xuống vực lục diệp rồi bòi. Trong vườn tược rậm rít lối, lúc trưa bắn bắt như sẽ chẳng khi nào thức dậy giữa ráo riết gió nắng, chĩu rót quả chín. Ô, trái quả ngọt nồng cay hương lửa tinh mật.

Mùa hạ. Mùa hạ cháy im ắng bất tuyệt.

Cuối tháng Năm, chiều thắt tán quay cuồng. Mưa tráng trời ngập phố xá. Hư ảo cây cối vật vã. Gió trở giọng không ngót gọi lồng lộng; từng chập thốc quật xàm xở khiếp đảm, từng chập quẫn bách lao đao như thần trí bị vô hồn truy nã. Rồi cũng nguôi ngoai mưa. Đêm đến sâu hoắm như thạch động trong điệu ru riêng lẻ cùng cực tiếng gió lẩn trốn.

Bấy giờ bỗn cõi thức nghe sự nín biệt mọi ngân nga, đồng vọng.

Bao giờ cô trở lại thành phố miền núi? Hãy trở về đúng ngày sinh của cô, thiếu nữ thân tình và lạ hoắc với thành phố như những ánh mặt trời xa tắp lóng lánh trong mắt cô. Trở về cùng lúc với gió nắng trải óng và bóng rợp lượn lờ triền núi. Mưa rào, giông lốc sẽ vẫn đúng hạn, tung bừng. Sẽ vẫn những trò hội xưa, điệu hát cũ của của rừng thông, thung quả bát ngát chào đón.

Hạnh ngộ. Hạnh ngộ.

Cô thủng thẳng bước trong chiều mưa mờ đục. Không trú ẩn. Nước đầm mặt tương tư trầm tĩnh. Đường phố của mình cô. Cô choàng áo màu đêm núi tím than hay che chiếc dù màu trắng đỏ úa? Cô có nhớ đeo trên cổ mặt đá đen như tròng mắt chết thời chiến tranh mà bố cô, chú cô bị giật đắm? Cô có nhớ đeo chiếc vòng tay bằng vỏ đạn chạm khắc nhũ danh và giàn nhạc cổ? Nhạc tấu khúc định mệnh bi tráng bố cô từng nghe, nghe thấu hết thảy mọi nỗi trong cõi mông muội dày ải. Cô có nghe?

Cô có đi ngược những con dốc, thở mau, ước cảnh ấm cúng gia đình trong ngôi nhà ẩn cuối lối mòn? Cô có ngồi lại bên hồ, nhìn mặt nước phơ phất sương lam dưới trăng non yêu? Cô có đứng trông giải phổ thấp dưới chân đồi, gió ở đấy vẳng lên mãi điệp khúc phù du thủ thi.

Cô có bỗng thấy mình lố bịch, kệch cỡm, thẹn thùng và cũng thấy mình vòi voi kiêu hãnh tuyệt trần? Và lúc ấy cô có nhớ đến bố mẹ anh em ruột thịt?

Cô có nhớ ...

Ghi chú:

Để đọc bài thơ này cô Th. nên nghe lại đoạn Presto trong “Hạ khúc” của Vivaldi, đọc lại *The Phoenix and the Turtle* của Shakespeare và bài sau đây của S. Beckett:

*Je voudrais que mon amour meure
et qu' il pleuve sur le cimetière
et sur les ruelles où je vais
pleurant celle qui crut m'aimer*

Ghi chú tiếp

Cô Th. Năm 80 không có bài thơ nào cho cô như đã hứa. Cuối tháng 5 mẹ ra thăm bố. Tháng 8 chuyển trại. Đồ đạc bị khám xét, những bài thơ bị mất. Bố đành cố nhớ, chép lại, đồng thời làm lại hai bài của những năm 78, 79. Vậy coi như bài năm 80 là hai bài cũ sửa chữa, thêm thắt, khác tí chút với những lần viết đầu.

(Tân Lập K5 9/80)

Bài ru tháng 5

Tháng Năm mưa núi nhộn nhịp phố
Khúc dạo xanh tươi mở vào hạ
Hè cao nguyên chín mùi độ xuân
Dòng nhạc tuôn tràn điệu niềm nở

Tháng Năm nắng trong ủ mật hương
Óng biếc sau mưa những rừng thông
Thiếp mê tình tứ trên đồi cỏ
Ngày nhởn nhơ khoác áo huy hoàng

Tháng Năm nườm nượp gió xa la
Rủ rẽ mặt trời về hờn hở
Trong vườn nhồn nháo giọng trăm miền
Ngất khuya còn nỉ non hàn huyên

Tháng Năm ghé tạt cánh bão tố
Giông trốt buông lung đến suồng sã
Thú dữ từng bày động cõn đêm
Hoan lạc reo quần thảo Rừng Đen

Tháng Năm về dặt dù quên nhớ
Mưa sao trút sáng biển soi im
Tháng Năm về nhặt khoan điệu vũ
Mây bão xô lồng, trăng lênh đênh

Tháng Năm về, đong đưa tâm sự
Võng ru qua lại vực thời gian
Tháng Năm về du dương tình mờ
Sinh nhật con mẹ khóc mơ màng.

(5 – 81)

Ghi chú của nhóm thực hiện bản điện tử cho talawas

Chúng tôi dựa vào bản đánh máy chữ do nhà văn Phạm Kiều Tùng thực hiện từ bản thảo viết tay của nhà thơ Thanh Tâm Tuyền, khoảng đầu năm 1985. Bản này đã được Thanh Tâm Tuyền xem lại từng bài, trước khi đóng thành tập *Thơ ở đâu xa* để lưu giữ, xem như bản đầu tiên, và chuyền tay trong giới bạn đọc. Vào năm 1990, Trầm Phục Khắc tại Mỹ cũng xuất bản *Thơ ở đâu xa*, cơ sở Văn phát hành, bìa 1 của Duy Thanh, bìa 4 của Ngọc Dũng. Bản quyền đề cơ sở Văn và Thanh Tâm Tuyền. Điều đáng lưu ý là 2 bản này có nhiều bài, nhiều đoạn, nhiều câu khác nhau, chúng tôi chưa xác minh được nguyên do.

1 Tư Mã Thiên – “Thư gửi bạn”

Nguồn: <https://vietmessenger.com/books/?title=tho%20o%20dau%20xa>

www.vietnamvanhien.org

